

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH BÌNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2020/HS-ST
Ngày 25 – 02 – 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BÌNH, TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Hồng Biên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hoàng Minh

Bà Võ Thị Tuyết Trinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Xuân Nữ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nhân - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2020/TLST-HS, ngày 15 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Tuấn K, sinh năm 1990, tại ĐT.

Nơi cư trú: Khóm TĐA, thị trấn ThB, huyện TB, tỉnh ĐT; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Phạm Thị N; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không, tạm giữ ngày 20/11/2019, tạm giam ngày 23/11/2019. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thanh Bình (Có mặt).

- Người làm chứng:

1. Phạm Thị N, sinh năm 1962 (Có mặt).

Nơi cư trú: Khóm TĐA, thị trấn ThB, huyện TB, tỉnh ĐT.

2. Ông Trần Minh D, sinh năm 1976 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Khóm TĐA, thị trấn ThB, huyện TB, tỉnh ĐT.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ 00 phút, ngày 19/11/2019, bị cáo Nguyễn Tuấn K dùng điện thoại di động nhắn tin cho T (không rõ họ, chữ lót và địa chỉ cụ thể) ngụ huyện CM, tỉnh AG hỏi mua ma túy đá với số tiền 720.000 đồng để sử dụng. T đồng ý và hẹn giao nhận ma túy đá tại khu vực cầu TB trên Quốc lộ 30, thuộc ấp T, xã TT, huyện TB, tỉnh ĐT. Sau đó, bị cáo K điều khiển xe mô tô biển số 66B1-565.13, loại xe Sirius, màu đen – xám đến khu vực trên nhận bạch ma túy đá được cất giấu bên trong tờ giấy bạc dán dính vào tờ báo bằng 03 đoạn băng keo màu đen để cặp đường bên phải hướng thành phố CL đi thị xã HN. Lúc này, bị cáo K lấy bạch ma túy đá nêu trên để trong cốp xe mô tô của bị cáo K còn tờ giấy báo thì ném bỏ. Đồng thời, bị cáo K để tiền mua ma túy bên trong gói thuốc hút hiệu Jet để cặp lề đường bên trái ngang vị trí đã lấy ma túy. Sau khi về nhà, bị cáo K lấy bạch ma túy đã mua chiết ra một phần nhỏ cho T2 (không rõ họ, chữ lót và địa chỉ cụ thể) ngụ thành phố CL mang về sử dụng, phần ma túy còn lại bị cáo K cất giấu bên trong cốp xe mô tô nêu trên.

Đến khoảng 13 giờ 30 phút ngày 20/11/2019, bị cáo K lấy bạch ma túy trong cốp xe ra dán vào mặt sau điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu vàng của bị cáo K rồi để vào trong túi quần Jean màu xanh, phía sau bên trái của K đang mặc trên người và điều khiển xe mô tô nêu trên chạy trên khu vực chợ LH, thuộc khóm TĐB, thị trấn ThB, huyện TB, tỉnh ĐT thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện và thu giữ 01 bạch ny lon màu trắng được hàn kín, có chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng được gói trong tờ giấy bạc dán dính vào mặt sau điện thoại bằng 03 đoạn băng keo màu đen để trong túi quần Jean phía sau bên trái của bị cáo K và được đưa vào phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật (ký hiệu A1) cùng một số tang vật khác có liên quan.

Theo Bản kết luận giám định số 949/KL-KTHS ngày 22/11/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận: Tinh thể rắn chứa trong bạch nylon màu trắng hàn kín, được niêm phong trong phong bì ghi ký hiệu A1 nêu trên gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 0,338gram, loại Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ và xử lý gồm:

- 01 phong bì được niêm phong ký hiệu A1, có ghi niêm phong số 961, ngày 22/11/2019 có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, có chữ ký ghi họ tên Trần Thị Ý N, Phạm Ngọc T1, Nguyễn Hoài N và Nguyễn Tuấn K.

- 05 ống hút nhựa màu trắng, 01 tấm giấy bạc, 03 đoạn băng keo màu đen, đã qua sử dụng.

- Số tiền 300.000 đồng, 01 quần jean dài, màu xanh, đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của bị cáo Nguyễn Tuấn K. Hiện nay, Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Bình đã trả cho bị cáo K xong.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu vàng là tài sản hợp pháp của bị cáo Nguyễn Tuấn K. Hiện nay, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình đã trả cho bị cáo K xong.

- 01 xe mô tô biển số 66B1-565.13, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Sirius, màu đen – xám, số khung RLCUE3240KY231746, số máy E3X9E629645, đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của bị cáo Nguyễn Tuấn K. Hiện nay, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Bình đã trao trả cho K xong.

Đối với người thanh niên tên T là người bán trái phép chất ma túy cho K và người thanh niên tên Trí là người mà K đã cho ma túy. Do K không biết được họ, chữ lót, năm sinh, địa chỉ cụ thể và đặc điểm nhận dạng của hai người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Bình không có cơ sở xác minh làm rõ.

Tại Bản cáo trạng số: 03/CT-VKS-TB ngày 13 tháng 01 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn K về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình giữ nguyên Cáo trạng truy tố, phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn K phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn K từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù. Về xử lý vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử tuyên như phần Quyết định của Cáo trạng.

Bị cáo Nguyễn Tuấn K nói lời sau cùng: Thời gian bị cáo bị tạm giam, bị cáo đã ăn năn hối cải về hành vi của mình, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, sớm trở về lo cho gia đình và trở thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 03 giờ 00 phút ngày 19/11/2019, bị cáo Nguyễn Tuấn K dùng điện thoại di động nhắn tin cho T (không rõ họ, chữ lót, địa chỉ cụ thể) để mua ma túy đá với giá 720.000 đồng về sử dụng. Sau khi nhận được ma túy, bị cáo K đã mua chiết một phần nhỏ cho T2 (không rõ họ, chữ lót và địa chỉ cụ thể), phần còn lại bị cáo K cất giấu. Đến khoảng 13 giờ 30 phút ngày 20/11/2019, bị cáo K lấy bịch ma túy dán vào mặt sau điện thoại di động hiệu OPPO màu vàng của K rồi để vào trong túi quần Jean màu xanh và điều khiển xe mô tô lưu thông trên khu vực cho LH thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt giữ cùng tang vật.

Theo Bản kết luận giám định số 949/KL-KTHS ngày 22/11/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận: Tinh thể rắn chứa

trong bìch nylon màu trắng hàn kín, được niêm phong trong phong bì ghi ký hiệu A1 nêu trên gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 0,338gram, loại Methamphetamine.

Như vậy, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Khi thực hiện hành vi thì bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự.

Với những phân tích nêu trên, đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Huỳnh Văn Tài phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[2] Xét thấy, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý đối với các chất ma túy. Chất ma túy là chất kích thích gây nghiện nguy hiểm cho xã hội nên việc quản lý, sử dụng chất ma túy phải tuân theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, để thỏa mãn cơn nghiện của bản thân nên bị cáo đã sử dụng trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vì vậy, cần thiết áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có thời gian học tập, cải tạo để trở thành người tốt, có ích cho gia đình và trở thành một công dân có ích cho xã hội.

[3] Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa, nhận thấy bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo gặp khó khăn và có xác nhận của UBND thị trấn ThB. Vì vậy, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Chất ma túy chứa trong 01 phong bì được niêm phong ký hiệu A1, có ghi niêm phong số 961, ngày 22/11/2019 có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, có chữ ký ghi họ tên Trần Thị Ý N, Phạm Ngọc T1, Nguyễn Hoài N và Nguyễn Tuấn K.

- 05 ống hút nhựa màu trắng; 01 tấm giấy bạc, đã qua sử dụng; 03 đoạn băng keo màu đen (tất cả đã qua sử dụng).

Xét thấy, các vật chứng nêu trên là vật cầm tàng trữ, công cụ, phương tiện phạm tội, không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Số tiền 300.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu vàng, đã qua sử dụng; 01 quần jean dài, màu xanh, đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của bị cáo Nguyễn Tuấn K. Xét thấy, các không liên quan đến hành vi phạm tội nên đã trả cho bị cáo là phù hợp theo quy định tại khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- 01 xe mô tô biển số 66B1-565.13, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Sirius, màu đen – xám, số khung RLCUE3240KY231746, số máy E3X9E629645, đã qua sử dụng do Nguyễn Tuấn K là chủ sở hữu hợp pháp. Xét thấy, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Bình đã trao trả cho K là phù hợp theo quy định tại khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình về khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử lý vật chứng là có căn cứ chấp nhận.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn K phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn K 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 20/11/2019.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy:

Chất ma túy chứa trong 01 phong bì được niêm phong ký hiệu A1, có ghi niêm phong số 961, ngày 22/11/2019 có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, có chữ ký ghi họ tên Trần Thị Ý N, Phạm Ngọc T1, Nguyễn Hoài N và Nguyễn Tuấn K.

05 ống hút nhựa màu trắng; 01 tấm giấy bạc; 03 đoạn băng keo màu đen (tất cả đã qua sử dụng).

(Các vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Bình quản lý).

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1

Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Tuấn K phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS ND huyện Thanh Bình;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKS ND tỉnh Đồng Tháp;
- CA huyện Thanh Bình;
- Sở Tư pháp Đồng Tháp;
- Chi cục THADS huyện Thanh Bình;
- Lưu hồ sơ và Văn phòng Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Võ Văn Hồng Biên